

Dầu Tiếng, ngày 18 tháng 4 năm 2019

Số: 87/2019/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 149, 212, 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 54, 55, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 80/2019/TLST/HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận sự thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Bà Trần Thị T, sinh năm 1986. Hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương.

Người yêu cầu: Ông Nguyễn Đắc T, sinh năm 1985. Hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Trần Thị T và ông Nguyễn Đắc T tự nguyện thuận tình ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ các vấn đề tranh chấp trong việc hôn nhân và gia đình.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của bà Trần Thị T và ông Nguyễn Đắc T được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị T và ông Nguyễn Đắc T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho bà Trần Thị T trực tiếp nuôi dưỡng hai người con chung tên Nguyễn Thị Thu H, sinh ngày 27/9/2009 và Nguyễn Thị Thanh T, sinh ngày 02/8/2011. Ghi nhận sự tự nguyện của bà Trần Thị T về việc không yêu cầu ông Nguyễn Đắc T cấp dưỡng nuôi con chung.

Hai bên được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định pháp luật. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi có đơn yêu cầu.

- Tài sản chung, nợ chung: Không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Trần Thị T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng lệ phí mà bà T đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0031394 ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện D;
- CC THADS huyện D;
- UBND M;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trần Quang Tuấn